

BÁO CÁO THU CHI QUẢN CƠM 2 000đ SÀI GÒN
THÁNG 11/2022
(Kèm theo bảng chi tiết chi chợ hàng ngày)

Ngày tháng	Chi tiết	Thu	Chi	Tồn
Tồn tháng 10/2022 mang sang				3,389,009,104
11/1/2022	Anh Tung ủng hộ KTX	200,000		3,389,209,104
11/1/2022	Anh(chị) Lạc Vy (Q 8) ủng hộ KTX	500,000		3,389,709,104
11/1/2022	Chị Mí ủng hộ KTX	500,000		3,390,209,104
11/1/2022	Chị Nguyễn Thị Thuy Linh CMTX T11	200,000		3,390,409,104
11/1/2022	Tiền bán phiếu com ngày 01/11/22 (203ph).	406,000		3,390,815,104
11/1/2022	Chi phí ngày 01/11/2022		330,000	3,390,485,104
11/2/2022	Anh(chị) Trang Bi ủng hộ KTX	100,000		3,390,585,104
11/2/2022	Chi phí ngày 02/11/2022		640,000	3,389,945,104
11/3/2022	Anh Tăng Quân Nam CMTX T11	3,000,000		3,392,945,104
11/3/2022	Anh Thành (Q 8) ủng hộ KTX	1,000,000		3,393,945,104
11/3/2022	Chị Cúc (Q10) ủng hộ KTX	500,000		3,394,445,104
11/3/2022	MTQ có số GD 480849.031122.110908 ủng hộ KTX	100,000		3,394,545,104
11/3/2022	Tiền bán phiếu com ngày 03/11/22 (209ph).	418,000		3,394,963,104
11/3/2022	Chi phí ngày 03/11/2022		580,000	3,394,383,104
11/4/2022	Chị ADTB CMTX T11	500,000		3,394,883,104
11/5/2022	Anh Thắng (Q10) ủng hộ KTX	1,000,000		3,395,883,104
11/5/2022	Anh Tự (Q10) ủng hộ KTX	500,000		3,396,383,104
11/5/2022	Chị To Hien Trinh CMTX T11	500,000		3,396,883,104
11/5/2022	CLB tình nguyện Huflit (Q10) ủng hộ KTX	1,000,000		3,397,883,104
11/5/2022	Tiền bán phiếu com ngày 05/11/22 (255ph).	510,000		3,398,393,104
11/5/2022	Chi phí ngày 05/11/2022		1,515,000	3,396,878,104
11/7/2022	Chi phí ngày 07/11/2022		800,000	3,396,078,104
11/8/2022	Anh Danh quan 11 ủng hộ KTX	500,000		3,396,578,104

11/8/2022	Chị Xuân ủng hộ KTX	1,000,000		3,397,578,104
11/8/2022	CTy mỹ phẩm Minh Phương (Q7) ủng hộ KTX	2,000,000		3,399,578,104
11/8/2022	MTQ ân danh ủng hộ KTX	1,000,000		3,400,578,104
11/8/2022	Tiền bán phiếu com ngày 08/11/22 (150ph).	300,000		3,400,878,104
11/8/2022	Chi phí ngày 08/11/2022		2,337,000	3,398,541,104
11/9/2022	Chi phí ngày 09/11/2022		3,010,000	3,395,531,104
11/10/2022	Chị Kim Phương (An Giang) ủng hộ KTX	500,000		3,396,031,104
11/10/2022	Chị Thanh Thủy ủng hộ KTX	500,000		3,396,531,104
11/10/2022	MTQ có số GD 567633.101122.092642 CMTX T11	500,000		3,397,031,104
11/10/2022	Tiền bán phiếu com ngày 10/11/22 (282ph).	564,000		3,397,595,104
11/10/2022	Chi phí ngày 10/11/2022		880,000	3,396,715,104
11/11/2022	Chị Huệ Phương (P11-Q5) ủng hộ KTX	200,000		3,396,915,104
11/11/2022	Chi phí ngày 11/11/2022		619,574	3,396,295,530
11/12/2022	Chị Huệ Linh ủng hộ KTX	1,500,000		3,397,795,530
11/12/2022	Tiền bán phiếu com ngày 12/11/22 (278ph).	556,000		3,398,351,530
11/12/2022	Chi phí ngày 12/11/2022		450,000	3,397,901,530
11/14/2022	Chi phí ngày 14/11/2022		2,745,000	3,395,156,530
11/15/2022	Chị Thu (Q10) ủng hộ KTX	200,000		3,395,356,530
11/15/2022	Nhóm thân hữu Úc châu ủng hộ KTX	5,000,000		3,400,356,530
11/15/2022	Tiền bán phiếu com ngày 15/11/22 (239ph).	478,000		3,400,834,530
11/15/2022	Chi phí ngày 15/11/2022		180,000	3,400,654,530
11/16/2022	CTy Lá Phong (Q11) ủng hộ KTX	2,000,000		3,402,654,530
11/16/2022	Chi phí ngày 16/11/2022		327,806	3,402,326,724
11/17/2022	Anh Hiếu - Chị Trúc (Gò Vấp) ủng hộ KTX	500,000		3,402,826,724
11/17/2022	Anh Ngụy Như Nam (Q10) ủng hộ KTX	500,000		3,403,326,724
11/17/2022	Chị Thắm - GĐ Tài Nguyên (Q7) ủng hộ KTX	2,000,000		3,405,326,724
11/17/2022	MTQ có số GD 298040.171122.224346 ủng hộ KTX	5,000,000		3,410,326,724
11/17/2022	Tiền bán phiếu com ngày 17/11/22 (247ph).	494,000		3,410,820,724
11/17/2022	Chi phí ngày 17/11/2022		2,538,000	3,408,282,724
11/18/2022	Chi phí ngày 18/11/2022		390,000	3,407,892,724
11/19/2022	MTQ có số GD 385324.191122.103150 ủng hộ KTX	500,000		3,408,392,724
11/19/2022	Tiền bán phiếu com ngày 19/11/22 (289ph).	578,000		3,408,970,724

11/19/2022	Chi phí ngày 19/11/2022		505,000	3,408,465,724
11/20/2022	Chi KLHuong CMTX T11	200,000		3,408,665,724
11/20/2022	Chi phí ngày 20/11/2022		4,179,000	3,404,486,724
11/21/2022	Chi Doit CMTX T12	1,000,000		3,405,486,724
11/21/2022	Lãi STK 1T	1,307,186		3,406,793,910
11/21/2022	Chi phí ngày 21/11/2022		640,000	3,406,153,910
11/22/2022	NTCM chuyển ủng hộ KTX của các nhà hảo tâm	8,100,000		3,414,253,910
11/22/2022	Tiền bán phiếu com ngày 22/11/22 (313ph).	626,000		3,414,879,910
11/22/2022	Chi phí ngày 22/11/2022		1,380,000	3,413,499,910
11/23/2022	Chi Huyền, Thanh, Hoa ủng hộ KTX	700,000		3,414,199,910
11/24/2022	Anh Trung Hón Vỹ (Q5) ủng hộ KTX	2,000,000		3,416,199,910
11/24/2022	Chi Bien Thi Thuy Kieu ủng hộ KTX	1,000,000		3,417,199,910
11/24/2022	Tiền bán phiếu ngày 24/11/22 (229ph).	458,000		3,417,657,910
11/24/2022	Chi phí ngày 24/11/2022		1,670,000	3,415,987,910
11/25/2022	Cô Nữ (Q10) ủng hộ KTX	100,000		3,416,087,910
11/25/2022	Lãi T11 ATM	8,032		3,416,095,942
11/25/2022	MTQ có số GD 317297.251122.174937 ủng hộ KTX	200,000		3,416,295,942
11/25/2022	Chi phí ngày 25/11/2022		2,745,000	3,413,550,942
11/26/2022	CRCC Asia ủng hộ KTX	800,000		3,414,350,942
11/26/2022	Tiền bán phiếu com ngày 26/11/22 (323ph).	646,000		3,414,996,942
11/26/2022	Chi phí ngày 26/11/2022		1,540,000	3,413,456,942
11/28/2022	Chi phí ngày 28/11/2022		1,750,000	3,411,706,942
11/29/2022	Tiền bán phiếu com ngày 29/11/22 (324ph).	648,000		3,412,354,942
11/29/2022	Chi phí ngày 29/11/2022		180,000	3,412,174,942
11/30/2022	Chi phí ngày 30/11/2022		16,430,000	3,395,744,942
Tổng		55,097,218	48,361,380	3,395,744,942

Chi tiết	Thu	Chi	Tồn
* Tồn đầu kì			3,389,009,104
Tiền lãi	1,315,218		

CMTX	5,900,000		
CMKTX	41,200,000		
Tiền bán phiếu (3,341 phiếu)	6,682,000		
Tiền thu lại tô nhựa (Ôtô)			
Tổng chi phí		48,361,380	
* Tồn quỹ tháng 11/2022	55,097,218	48,361,380	3,395,744,942

TỔNG HỢP CHI PHÍ THEO NGÀY THÁNG 11/2022

Ngày	DIỄN GIẢI	ĐVT	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
01/11/22	Bao tay nylon	kg	3	50,000	150,000
	Chuối	kg			180,000
TỔNG CỘNG					330,000
02/11/22	Chả cá basa tươi	kg	10	32,000	320,000
	Chả cá basa hấp	kg	10	32,000	320,000
TỔNG CỘNG					640,000
03/11/22	Mướp	kg	20	10,000	200,000
	Cải thảo	kg	18		200,000
	Chuối	kg			180,000
TỔNG CỘNG					580,000
05/11/22	Thịt xay	kg	10	80,000	800,000
	Cà chua	kg	20	9,000	180,000
	Hành lá	kg	1	25,000	25,000
	Chuối	kg			180,000
	Cà rốt	kg	10	15,000	150,000
	Khoai tây	kg	5	16,000	80,000
	Củ dền	kg	5	20,000	100,000
TỔNG CỘNG					1,515,000

07/11/22	Chả cá basa hấp	kg	25	32,000	800,000
TỔNG CỘNG					800,000
08/11/22	Chuối	kg			180,000
	Ba rọi	kg	18	65,000	1,170,000
	Sườn non	kg	4	65,000	260,000
	Nạc vai	kg	7.4	50,000	370,000
	Giò sống	kg	0.75		97,000
	Susu	kg	12		150,000
	Bắp cải	kg	9		110,000
TỔNG CỘNG					2,337,000
09/11/22	Cá tráo làm sạch	kg	40	38,000	1,520,000
	Nạc đùi heo	kg	20	73,000	1,460,000
	Phí vc cá và heo	lượt	1	30,000	30,000
TỔNG CỘNG					3,010,000
10/11/22	Chuối	kg			180,000
	Vòng hoa phúng Ba TV SonyNhan	cái	1	700,000	700,000
TỔNG CỘNG					880,000
11/11/22	Tiền nước T11/2022	tháng	1	619,574	619,574
TỔNG CỘNG					619,574
12/11/22	Giá	kg	15	10,000	150,000
	Hẹ	kg	3	30,000	90,000
	Giấm	lít	3	10,000	30,000
	Chuối	kg			180,000
TỔNG CỘNG					450,000
14/11/22	Đùi tỏi gà nhỏ	kg	45	61,000	2,745,000
TỔNG CỘNG					2,745,000
15/11/22	Chuối	kg			180,000
TỔNG CỘNG					180,000
16/11/22	Tiền điện T11/2022	tháng	1	327,806	327,806

TỔNG CỘNG					327,806
17/11/22	Khô cá nục	kg	50	10,000	500,000
	Cá tráo làm sạch	kg	40	38,000	1,520,000
	Phí vc cá	lượt	1	30,000	30,000
	Chuối	kg			180,000
	Phí Điện thoại bàn T10	tháng	1	28,000	28,000
	Phí Internet quán com T10	tháng	1	280,000	280,000
TỔNG CỘNG					2,538,000
18/11/22	Muróp	kg	30	7,000	210,000
	Bí xanh	kg	20	9,000	180,000
TỔNG CỘNG					390,000
19/11/22	Chuối	kg			180,000
	Hành lá	kg			10,000
	Giấm	kg			15,000
	Cải thảo	kg	10	10,000	100,000
	Susu	kg	20	10,000	200,000
TỔNG CỘNG					505,000
20/11/22	Phí VS T11	tháng	1	220,000	220,000
	Gas 45kg	binh	3		3,959,000
TỔNG CỘNG					4,179,000
21/11/22	Chả cá basa tươi	kg	10	32,000	320,000
	Chả cá basa hấp	kg	10	32,000	320,000
TỔNG CỘNG					640,000
22/11/22	Thịt xay	kg	15	80,000	1,200,000
	Chuối	kg			180,000
TỔNG CỘNG					1,380,000
24/11/22	Chuối	kg			180,000
	Bầu	kg	20	12,000	240,000
	Cà tím	kg	20	8,000	160,000

	Cà chua	kg	18		130,000
	Chả cá basa hấp	kg	30	32,000	960,000
TỔNG CỘNG					1,670,000
25/11/22	Đùi tỏi gà nhỏ	kg	45	61,000	2,745,000
TỔNG CỘNG					2,745,000
26/11/22	Thịt ba rọi	kg	7	65,000	455,000
	Giò sống	kg	1.2		165,000
	Thịt đùi	kg	12	50,000	600,000
	Chuối	kg			180,000
	Rau nộm	kg			20,000
	Hóa chất pha nước rửa chén				120,000
TỔNG CỘNG					1,540,000
28/11/22	Nạc đùi heo	kg	25	70,000	1,750,000
TỔNG CỘNG					1,750,000
29/11/22	Chuối	kg			180,000
TỔNG CỘNG					180,000
30/11/22	Cá tráo làm sạch	kg	50	38,000	1,900,000
	Phí vc cá	lượt	1	30,000	30,000
	Chi lương tháng 11/2022 Lê Tuấn Tú	tháng	1	9,000,000	9,000,000
	Chi lương kế toán T11/2022 Loannguyen	tháng	1	4,000,000	4,000,000
	Chi lương phụ bếp Đỗ Hoàng Oanh T11	tháng	1	1,500,000	1,500,000
TỔNG CỘNG					16,430,000
TỔNG CỘNG					48,361,380